

Số: 34 /2026/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh
có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn số 55/2024/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 54/2014/QH13, Luật số 18/2017/QH14, Luật số 67/2020/QH14, Luật số 09/2022/QH15, Luật số 11/2022/QH15 và Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP và Nghị định số 58/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 54/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2024/NĐ-CP và Nghị định số 116/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 149/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 42/2017/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2024/TT-BCA và Thông tư số 30/2026/TT-BCA;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an thành phố;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 7 năm 2026.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Công an thành phố; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Cục PC&CCHC, TP - Bộ Công an;
- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh
có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đồng Nai**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 34 /2026/QĐ-UBND)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về mục đích, nguyên tắc, nội dung, cơ chế phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (viết tắt là ANTT) trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai, các Sở, ban, ngành có liên quan (gọi chung là các Sở, ban, ngành); Ủy ban nhân dân các xã, phường (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh và thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 3. Mục đích phối hợp

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại địa phương theo hướng:

a) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn thành phố.

b) Phân công, phân định trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức trong công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh; tránh chồng chéo, trùng lặp, thiếu tập trung, thống nhất trong hoạt động kiểm tra, hướng dẫn, gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân làm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

c) Phản ánh kịp thời, chính xác và cung cấp các thông tin về hoạt động của cơ sở kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

d) Tăng cường vai trò giám sát của xã hội đối với cơ sở kinh doanh.

2. Phát hiện và xử lý kịp thời những cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm pháp luật, ngăn chặn và hạn chế những tác động tiêu cực do hoạt động của cơ sở kinh doanh gây ra đối với ANTT.

3. Đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích các cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn thành phố hoạt động thuận lợi theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp phải tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định pháp luật trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công theo quy định pháp luật. Các cơ quan chủ động giải quyết những vấn đề thuộc trách nhiệm của mình, đồng thời phối hợp chặt chẽ, kịp thời với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

3. Công tác phối hợp phải được thực hiện thường xuyên, liên tục; phát huy tính chủ động của cơ quan, đơn vị đảm bảo sự chặt chẽ và kịp thời, phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao; không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ và cản trở hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin cơ sở kinh doanh phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời. Yêu cầu trao đổi, cung cấp thông tin cơ sở kinh doanh phải căn cứ vào nhu cầu quản lý nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan yêu cầu. Việc sử dụng thông tin cơ sở kinh doanh phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp thanh tra, kiểm tra đối với cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT phải được tiến hành công khai, dân chủ, kịp thời, phải xây dựng kế hoạch cụ thể; không chồng chéo, trùng lặp về nội dung và đối tượng kiểm tra, không gây khó khăn, phiền hà cho cơ sở kinh doanh; các trường hợp vi phạm pháp luật phải được xử lý đúng, kịp thời theo quy định của pháp luật. Trường hợp đột xuất theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm cần kiểm tra phục vụ công tác quản lý nhà nước, cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra theo quy định.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 5. Xây dựng ban hành các văn bản thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự

1. Các Sở, ban, ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản chỉ đạo công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT

đảm bảo chặt chẽ và phù hợp với tình hình tại địa phương; tham mưu, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT chồng chéo, không còn phù hợp.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, ban hành văn bản triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về ANTT đối với các cơ sở kinh doanh các lĩnh vực có điều kiện về ANTT trong cơ quan, đơn vị, tổ chức của mình và đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 6. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật có liên quan về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho cán bộ, công chức, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm nâng cao ý thức chấp hành các quy định pháp luật, ý thức cảnh giác, tố giác và tham gia công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT; tuyệt đối không để xảy ra các hành vi vi phạm pháp luật trong cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp, hỗ trợ, kết hợp nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh lên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương (văn bản quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép; quy định điều kiện kinh doanh, quy định xử lý vi phạm hành chính); thông qua công tác tuyên truyền, truyền thông, các cơ quan thông tấn, báo chí; tổ chức các diễn đàn đối thoại để tuyên truyền, phổ biến các quy định, điều kiện về ANTT, thông báo thủ đoạn hoạt động của các đối tượng lợi dụng cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và phát động phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 7. Phối hợp trao đổi, cung cấp, công khai thông tin

1. Trong quá trình tiếp nhận, xem xét, cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, nếu có những nội dung cần xác minh, làm rõ thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chủ trì, trực tiếp phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để trao đổi hoặc yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến hoạt động cấp phép. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ không được cản trở, gây phiền hà, xâm phạm quyền tự do kinh doanh của tổ chức, cơ sở, cá nhân.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cung cấp, trao đổi thông tin về doanh nghiệp đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, thông tin về đăng ký kinh doanh, tình trạng hoạt động, tình hình sản xuất, kinh

doanh; thông tin về xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật, thông tin về việc cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, giấy đăng ký; trao đổi kịp thời danh sách các cơ sở có biểu hiện phức tạp hoặc có biểu hiện nghi vấn để phối hợp kiểm tra, xử lý, quản lý chặt chẽ. Trao đổi những vấn đề khó khăn, bất cập đề kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, phạm vi quản lý của từng đơn vị.

3. Việc phối hợp trong cung cấp, trao đổi thông tin phải đảm bảo thường xuyên, kịp thời, chính xác; các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan phân công lãnh đạo, chuyên viên, phòng nghiệp vụ chuyên trách theo dõi, giải quyết các công việc liên quan đến công tác phối hợp, xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Thực hiện công khai thông tin về tình hình hoạt động các cơ sở thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được phân công quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Việc cung cấp thông tin và yêu cầu cung cấp thông tin phải được thực hiện bằng văn bản. Cơ quan cung cấp thông tin có trách nhiệm phải trả lời cho cơ quan yêu cầu cung cấp thông tin theo thời hạn ghi trong văn bản, trường hợp từ chối cung cấp thông tin thì phải nêu rõ lý do cụ thể.

Điều 8. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra

1. Nội dung phối hợp thanh tra, kiểm tra các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT gồm: Phối hợp trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và phối hợp tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra.

2. Tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện và chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo đúng quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP và Nghị định số 58/2026/NĐ-CP; Nghị định số 216/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra. Căn cứ nội dung, phạm vi thanh tra, Thanh tra thành phố hoặc Công an thành phố chủ trì tham mưu thực hiện thanh tra theo quy định của pháp luật.

3. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Khi có yêu cầu kiểm tra liên ngành do nội dung kiểm tra có liên quan nhiều Sở, ban, ngành, kiểm tra định kỳ, hậu kiểm, đột xuất do yêu cầu điều kiện ANTT, đơn vị chủ trì kiểm tra phải xây dựng kế hoạch kiểm tra gửi các cơ quan, đơn vị có thành phần tham gia kiểm tra kèm văn bản đề nghị cử cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm tham gia Đoàn kiểm tra. Công tác phối hợp kiểm tra phải nghiêm túc, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là việc lợi dụng các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện để hoạt động biến tướng, lách luật, núp bóng, trá hình, làm nơi chứa chấp, môi giới, tạo điều kiện cho tội phạm và tệ nạn xã hội.

Điều 9. Phối hợp xử lý vi phạm

1. Khi kiểm tra, phát hiện cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm pháp luật, cơ quan phát hiện có trách nhiệm xác minh, điều tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền xử lý thì chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Đối với các vụ việc vi phạm có tính chất nghiêm trọng phải phối hợp với các lực lượng nghiệp vụ để hoàn thiện hồ sơ chuyển cơ quan chức năng xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Thống nhất trong xử lý buộc ngừng hoạt động kinh doanh, tước giấy phép, giấy đăng ký, Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT.

2. Định kỳ hàng năm: 06 tháng (trước ngày 30/6) và 01 năm (trước ngày 30/12) các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp danh sách các cơ sở kinh doanh vi phạm và kết quả xử lý (nếu có) thuộc lĩnh vực quản lý về Công an thành phố (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên trao đổi thông tin các cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm thuộc chức năng quản lý của đơn vị với Công an thành phố và các đơn vị có liên quan để chủ động phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của cơ sở kinh doanh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 10. Công an thành phố

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai, xây dựng các văn bản chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý nhà nước về ANTT đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trên địa bàn thành phố; hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

2. Áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, kiểm tra, xử lý đối với các cơ sở kinh doanh và các hành vi lợi dụng việc hoạt động kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT để vi phạm pháp luật.

3. Tổ chức thẩm duyệt, thẩm định, nghiệm thu, đánh giá điều kiện về an toàn phòng cháy, chữa cháy theo chức năng, thẩm quyền theo quy định của pháp luật; kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về phòng cháy, chữa cháy đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định trong diện quản lý.

4. Cấp mới, cấp đổi, cấp lại và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT đối với các cơ sở kinh doanh theo thẩm quyền quy định; thực hiện chế độ hậu kiểm đối với các cơ sở kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT.

5. Tuyên truyền, huấn luyện về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định.

6. Hướng dẫn và tập huấn công tác đảm bảo ANTT cho các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

7. Tiếp nhận, cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người đại diện theo pháp luật, người chịu trách nhiệm về ANTT của các cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

8. Cung cấp danh sách các cơ sở kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT cho các Sở, ban, ngành khi có yêu cầu.

9. Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu, đề xuất UBND thành phố bố trí nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm để phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn thành phố.

10. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý vi phạm về ANTT đối với các cơ sở kinh doanh theo quy định.

11. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành rà soát, tổng hợp, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản có liên quan đến quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đảm bảo phù hợp và thống nhất.

12. Chủ trì tham mưu, đề xuất UBND thành phố định kỳ (06 tháng, 01 năm) hoặc đột xuất tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Quy chế; phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND thành phố và các đơn vị có liên quan đề xuất Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân trong tham mưu, triển khai, thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT; đồng thời kịp thời chấn chỉnh, phê bình đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân không thực hiện nghiêm túc Quy chế này hoặc để xảy ra tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

Điều 11. Sở Tư pháp

Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

Điều 12. Sở Tài chính

1. Chủ trì, thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cho các doanh nghiệp hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, báo cáo của UBND xã, phường theo quy định.

2. Khi nhận được văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về việc doanh nghiệp không đủ điều kiện kinh doanh, ra thông báo yêu cầu doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định.

3. Phối hợp với Công an thành phố và các cơ quan liên quan hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT phải liên hệ với cơ quan Công an có thẩm quyền để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT trước khi chính thức hoạt động.

4. Cập nhật, công khai thông tin đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

5. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 30/6) và 01 năm (trước ngày 30/12) cung cấp danh sách doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, thay đổi, giải thể liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Công an thành phố để phối hợp quản lý. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra khi có yêu cầu.

6. Trên cơ sở đề xuất của Công an thành phố và các đơn vị có liên quan, chủ trì, phối hợp rà soát, tổng hợp, báo cáo UBND thành phố trình HĐND thành phố quyết định bố trí kinh phí thường xuyên hàng năm cho các đơn vị để phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

7. Phối hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, cầm đồ khi có yêu cầu.

Điều 13. Sở Công Thương

1. Phối hợp phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an ninh, trật tự trong lĩnh vực kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, kinh doanh tiền chất thuốc nổ, các ngành nghề có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

2. Thực hiện cấp, cấp lại, thu hồi, cấp điều chỉnh các loại Giấy phép liên quan đến lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền.

3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, kiểm tra, sát hạch và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương theo quy định.

4. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 30/6) và 01 năm (trước ngày 30/12) cung cấp danh sách các cơ sở sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ về Công an thành phố để phối hợp quản lý theo quy định.

5. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các điều kiện về an ninh, trật tự đối với các cơ sở kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

Điều 14. Sở Y tế

1. Thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ theo quy định của Luật khám, chữa bệnh; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP và Nghị định số 58/2026/NĐ-CP. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, báo cáo của UBND xã, phường theo quy định.

2. Phối hợp kiểm tra hoạt động khám sức khỏe và xác nhận đủ sức khỏe để hành nghề cho nhân viên cơ sở kinh doanh dịch vụ xoa bóp (massage) của cơ sở hành nghề khám, chữa bệnh đủ điều kiện khi có yêu cầu.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với Đội kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm (gọi tắt là Đội kiểm tra liên ngành 178) của UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố.

4. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 30/6) và 01 năm (trước ngày 30/12) cung cấp danh sách và đánh giá công tác quản lý, tình hình hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, Nghị định số 58/2026/NĐ-CP, các cơ sở kinh doanh đã được cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và các cơ sở bị thu hồi giấy phép hoạt động trên địa bàn thành phố về Công an thành phố để phối hợp quản lý theo quy định.

5. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT và cơ sở hoạt động trá hình khi có yêu cầu.

Điều 15. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung và quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; các cơ sở kinh doanh bar, pub, beer club và loại hình tương tự trên địa bàn thành phố.

Điều 16. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động của cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định về chức năng, nhiệm vụ khi có yêu cầu. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, báo cáo của UBND xã, phường theo quy định.

Điều 17. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chỉ đạo, định hướng tuyên truyền cho các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử thành phố, Đài truyền thanh cấp xã tuyên truyền các quy định của pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý đối với hoạt động in, hoạt động xuất bản và phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn thành phố. Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ trong hoạt động in cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ in trên địa bàn.

3. Thẩm định cấp mới, cấp lại, thu hồi giấy phép hoạt động đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ in theo quy định tại Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 và Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022.

4. Thẩm định cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường theo quy định tại Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2024/NĐ-CP và Nghị định số 116/2026/NĐ-CP.

5. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành liên quan thực hiện phối hợp quản lý và tổ chức hoạt động của các cơ sở hoạt động kinh doanh bar, pub, beer club và các loại hình tương tự trên địa bàn thành phố Đồng Nai, định kỳ hàng năm (trước 30/12) tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Chủ động kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền, chức năng của đơn vị mình. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT liên quan đến hoạt động văn hoá khi có yêu cầu. Chỉ đạo phòng nghiệp vụ của Sở phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về biểu diễn nghệ thuật và quảng cáo trong hoạt động kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh bar, pub, beer club và loại hình tương tự trên địa bàn thành phố.

7. Phối hợp với Công an thành phố, các Sở, ban, ngành trong việc quản lý hoạt động của các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch và các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT tại các cơ sở lưu trú du lịch theo Luật Du lịch.

8. Chủ động kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền, chức năng của đơn vị mình. Phối hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT liên quan đến lĩnh vực du lịch.

Điều 18. Sở Nội vụ

1. Thường xuyên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn thành phố thực hiện nghiêm các quy định, chế độ đối với người lao động theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, báo cáo của UBND xã, phường theo quy định.

2. Phối hợp chặt chẽ và cử cán bộ tham gia với các cơ quan chức năng thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

3. Tiếp nhận hồ sơ và xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực lao động theo đề nghị của cơ quan phát hiện vi phạm.

4. Phối hợp các ngành liên quan để nắm bắt thông tin, tình hình các vụ việc xảy ra trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về ANTT liên quan đến tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức hoạt động mại dâm.

5. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

6. Phối hợp với Công an thành phố, Văn phòng UBND thành phố và các đơn vị liên quan đề xuất Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng thành tích trong công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định về công tác thi đua khen thưởng hiện hành (nếu có); căn cứ đề xuất của cơ quan chủ trì (Công an thành phố) kịp thời tham mưu, đề xuất chấn chỉnh, phê bình đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân không thực hiện nghiêm túc Quy chế này hoặc để xảy ra tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

Điều 19. Ủy ban nhân dân cấp xã

Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với tất cả các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh ngành, nghề có điều kiện về ANTT. Theo đó, nội dung tuyên truyền phải đầy đủ, cập nhật các quy định hiện hành của pháp luật, của Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và UBND thành phố với hình thức tuyên truyền phải đa dạng, đảm bảo tác động sâu rộng đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cá nhân. Chỉ đạo các phòng, ban có liên quan thường xuyên phối hợp với Công an xã, phường trao đổi, cung cấp thông tin về hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

3. Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền hướng dẫn các hộ kinh doanh đăng ký hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

4. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh, Giấy phép hoạt động theo quy định, đồng thời thực hiện việc thu hồi Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các Hộ kinh doanh không đảm bảo các điều kiện kinh doanh theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

5. Phối hợp tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động của cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT và cơ sở hoạt động trá hình khi có yêu cầu.

6. Chỉ đạo giải quyết và hướng dẫn hộ kinh doanh đăng ký hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, chủ động liên hệ với cơ quan Công an có thẩm quyền lập hồ sơ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT trước khi đi vào hoạt động kinh doanh.

7. Chỉ đạo phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý các cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, cơ sở kinh doanh bar, pub, beer club và loại hình tương tự trên địa bàn thành phố có hành vi gây tiếng ồn, độ rung vượt quá quy chuẩn kỹ thuật theo quy định.

8. Cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn quản lý theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

9. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và rà soát kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm thực hiện

1. Công an thành phố là cơ quan đầu mối chủ trì giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Quy chế này; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn thành phố.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Kinh phí thực hiện công tác phối hợp quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT được bố trí từ ngân sách hằng năm của các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp cần bổ sung hỗ trợ kinh phí thì các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp Sở Tài chính để tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 21. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy chế này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; Giám đốc Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật./.